DANH SÁCH
KẾT QUẢ THI VÒNG 2 KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 5418 /TB-HĐTDCC ngày 13 tháng 10 năm 2025
của Hội đồng tuyển dụng công chức Bộ VHTTDL năm 2025)

ĐƠN VỊ: VĂN PHÒNG BỘ

Số TT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Lĩnh vực thi nghiệp vụ chuyên ngành (Vòng 2)	Điểm môn nghiệp vụ chuyên ngành (Vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả dự kiến
		Họ và đệm	Tên	Nam	Nữ								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	**Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính: 01 chỉ tiêu**												
1	VH236	Chu Mai	**Anh**		06/11/1997	Hà Nội	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	16,5	-	16,5	Không trúng tuyển
2	VH237	Nguyễn Văn	**Hoan**	03/01/2000		Hà Nội	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	59	-	59	Không trúng tuyển
3	VH238	Ngô Xuân	**Hoàng**	11/6/2001		Hà Nội	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	50	-	50	Không trúng tuyển
4	VH239	Trương Việt	**Huy**	19/8/2003		Hà Nội	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	23	-	23	Không trúng tuyển
5	VH240	Nguyễn Thị Thùy	**Linh**		19/10/2002	Ninh Bình	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	50	-	50	Không trúng tuyển
6	VH241	Thân Thị Thúy	**Mai**		10/5/1988	Bắc Ninh	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	54	-	54	Không trúng tuyển
7	VH242	Lê Trương Huyền	**My**		21/3/2003	Thanh Hóa	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	53	-	53	Không trúng tuyển

8	VH243	Vũ Thị Bảo	**Ngọc**		10/5/2002	Phú Thọ	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	Bỏ thi	-		Không trúng tuyển
9	VH244	Trần Thúy	**Phương**		06/12/2001	Ninh Bình	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	58	-	58	Không trúng tuyển
10	VH245	Nguyễn Chiến	**Thắng**	02/10/1984		Hà Nội	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	31	-	31	Không trúng tuyển
11	VH246	Dương Đình	**Thảo**	25/10/1987		Thanh Hóa	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	60	-	60	Trúng tuyển
12	VH247	Bùi Thị	**Thảo**		03/12/2002	Hưng Yên	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	38	-	38	Không trúng tuyển
13	VH248	Đinh Anh	**Thiện**	21/9/1994		Cao Bằng	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính	Dân tộc Nùng	Lĩnh vực cải cách hành chính	33	5	38	Không trúng tuyển
14	VH249	Trần Đức	**Trung**	11/6/2000		Hà Nội	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	52	-	52	Không trúng tuyển
15	VH250	Trần Thanh	**Tường**	17/11/1987		Lâm Đồng	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	14	-	14	Không trúng tuyển
16	VH251	Nguyễn Cảnh	**Vinh**	11/8/2001		Hà Nội	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính		Lĩnh vực cải cách hành chính	33	-	33	Không trúng tuyển
17	VH252	Đào Thúy	**Xuân**		05/9/2002	Cao Bằng	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính	Dân tộc Mông	Lĩnh vực cải cách hành chính	8	5	13	Không trúng tuyển
II	**Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị: 02 chỉ tiêu**												
1	VH279	Huỳnh Ngọc Minh	**Anh**		27/6/1997	Huế	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	19	-	19	Không trúng tuyển
2	VH280	Nguyễn Lê Châu	**Anh**		27/12/2003	Hà Nội	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	19	-	19	Không trúng tuyển
3	VH281	Tạ Thị Ngọc	**Ánh**		13/4/2000	Hưng Yên	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	Bỏ thi	-		Không trúng tuyển

4	VH282	Trần Trúc	**Bình**		29/8/1993	Ninh Bình	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	24	-	24	Không trúng tuyển
5	VH283	Nguyễn Tiến	**Duy**	04/3/1999		Quảng Ninh	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	22	-	22	Không trúng tuyển
6	VH284	Trần Mỹ	**Hà**		16/8/2003	Ninh Bình	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	16	-	16	Không trúng tuyển
7	VH285	Đoàn Hồng	**Hải**	01/12/2003		Hưng Yên	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	25	-	25	Không trúng tuyển
8	VH286	Nguyễn Thu	**Hằng**		03/5/2003	Ninh Bình	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	Bỏ thi	-		Không trúng tuyển
9	VH287	Nguyễn Hoàng Minh	**Hương**		08/11/2001	Hà Nội	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị	Dân tộc Nùng	Lĩnh vực văn phòng	40	5	45	Không trúng tuyển
10	VH288	Trần Thị Thanh	**Huyền**		14/11/2001	Hưng Yên	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	19	-	19	Không trúng tuyển
11	VH289	Hồ Thị	**Huyền**		09/02/2003	Thanh Hóa	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị	Dân tộc Mường	Lĩnh vực văn phòng	20	5	25	Không trúng tuyển
12	VH290	Nguyễn Chí	**Long**	19/7/2000		Hà Nội	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	32	-	32	Không trúng tuyển
13	VH291	Trần Khánh	**Lý**		28/02/2002	Hà Nội	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	22	-	22	Không trúng tuyển
14	VH292	Quách Hà	**My**		25/7/2001	Thanh Hóa	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị	Dân tộc Mường	Lĩnh vực văn phòng	18	5	23	Không trúng tuyển
15	VH293	Nguyễn Kỳ	**Nam**	17/9/1987		TP. Hồ Chí Minh	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	33	-	33	Không trúng tuyển
16	VH294	Nguyễn Hải	**Nam**	28/5/2003		Phú Thọ	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	19	-	19	Không trúng tuyển
17	VH295	Nguyễn Thùy	**Nhung**		03/11/2002	Hà Nội	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	68	-	68	Trúng tuyển
18	VH296	Nguyễn Tiến	**Phong**	02/01/1998		Phú Thọ	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	19	-	19	Không trúng tuyển
19	VH297	Dương Minh	**Phương**	22/7/1994		Thái Nguyên	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	53	-	53	Trúng tuyển

20	VH298	Lê Thị Hồng	**Phương**		01/5/1998	Hà Nội	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	20	-	20	Không trúng tuyển
21	VH299	Lê Thanh	**Thảo**		12/7/2002	Ninh Bình	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	8	-	8	Không trúng tuyển
22	VH300	Trần Tấn	**Trường**	05/5/1992		Tây Ninh	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	Bỏ thi	-		Không trúng tuyển
23	VH301	Phạm Thanh	**Tùng**	25/02/1994		Hưng Yên	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	7	-	7	Không trúng tuyển
24	VH302	Phạm Thị	**Tươi**		21/12/2000	Bắc Ninh	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	10	-	10	Không trúng tuyển
25	VH303	Nguyễn Quốc	**Vinh**	22/7/1992		Quảng Trị	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Lĩnh vực văn phòng	43	-	43	Không trúng tuyển
III	**Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền: 01 chỉ tiêu**												
1	VH304	Mai Kim	**Anh**		19/12/1996	Hà Nội	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	7	-	7	Không trúng tuyển
2	VH305	Dương Thị Phương	**Anh**		06/02/2002	Tuyên Quang	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	Bỏ thi	-		Không trúng tuyển
3	VH306	Đỗ Thái	**Bình**	09/10/2003		Hưng Yên	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	12	-	12	Không trúng tuyển
4	VH307	Lục Quốc	**Cường**	05/01/2000		Quảng Ninh	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền	Dân tộc Sán Dìu	Lĩnh vực văn phòng	12	5	17	Không trúng tuyển
5	VH308	Lương Nữ Linh	**Đan**		18/4/1999	Quảng Trị	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	18	-	18	Không trúng tuyển
6	VH309	Dương Minh	**Đức**	30/01/1999		Hà Nội	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	79	-	79	Trúng tuyển

7	VH310	Nguyễn Thị Hương	**Giang**		15/02/1999	Lào Cai	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền	Dân tộc Tày	Lĩnh vực văn phòng	22	5	27	Không trúng tuyển
8	VH311	Hoàng Thị	**Hiền**		28/7/2002	Thanh Hóa	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	11	-	11	Không trúng tuyển
9	VH312	Lê Quang	**Huy**	31/7/2000		Phú Thọ	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	32	-	32	Không trúng tuyển
10	VH313	Nguyễn Phước An	**Khang**	18/6/1999		An Giang	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	45	-	45	Không trúng tuyển
11	VH314	Phạm Thành	**Long**	15/4/2002		Ninh Bình	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	Bỏ thi	-		Không trúng tuyển
12	VH315	Phạm Như	**Ngọc**		25/12/1996	Hà Nội	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	39	-	39	Không trúng tuyển
13	VH316	Thái Hương	**Thảo**		18/01/2002	Nghệ An	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	0	-	0	Không trúng tuyển
14	VH317	Tống Thành	**Tín**	20/11/2003		Hưng Yên	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	13	-	13	Không trúng tuyển
15	VH318	Nguyễn Thảo	**Vân**		08/3/2001	Hà Nội	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền		Lĩnh vực văn phòng	31	-	31	Không trúng tuyển